

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 77 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 quy định một số nội dung chi tiết về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2015/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định một số nội dung chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình;

Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2433/TTr-SNN ngày 13/12/2024; báo cáo số 397/BCTĐ-HĐCT.ĐTG ngày 29/11/2024 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư cấp tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình, với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Công trình đề điều.

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

5. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

7. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh.

8. Tổng mức đầu tư

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 130.000.000.000 đồng. (Một trăm ba mươi tỷ đồng).

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

10. Thời gian thực hiện: Năm 2019 ÷ 2023

11. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

a. Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư

Công tác chuẩn bị đầu tư của dự án kéo dài từ 2019 đến tháng 11/2022, thời gian thực hiện dự án hoàn thành trong năm 2023. Mặc dù Chủ đầu tư đã phối hợp, chỉ đạo đơn vị nhà thầu tập trung nguồn lực, nhân lực thi công bảo đảm tiến độ dự án đã đề ra, tuy nhiên trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều khó khăn. Do vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư, gia hạn thời gian thực hiện hoàn thành dự án là cần thiết.

b. Nội dung điều chỉnh

- Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

Điều chỉnh từ:

“ Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 ÷ 2023”

Thành:

“Thời gian thực hiện:

+ Năm 2019 ÷ 2022: Chuẩn bị đầu tư dự án.

+ Năm 2022 ÷ 2025: Triển khai thực hiện dự án.”

c. Bổ sung nội dung thời gian bố trí vốn: Theo thời gian thực hiện dự án.

12. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Phụ lục 14, Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Gia Bình; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành././k

Nơi nhận: *ML*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quang
Lê Xuân Lợi